TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2021/QĐST-KDTM	*T, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 12/2021/TLST-KDTM ngày 23 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT**;

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố H;

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1987 - Cán bộ Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt; Có mặt:

(Theo Giấy ủy quyền số 403/2020/UQ –LienVietPostBank ngày 20/5/2020)

**** Bị đơn:*** Ông Lê Sỹ H, sinh năm 1983 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Thôn P, xã P, huyện T, TP. H.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1950;
- Bà Trương Thị N, sinh năm 1983;
- Cháu Lê Phúc Th, sinh năm 2018 (con bà N);

Cùng trú tại: Thôn P, xã P, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD1232018925 ngày 27/12/2018 tính đến hết ngày 13/4/2021 là:

Nợ gốc: 299.950.426 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 1.943.836 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 62.678.346 đồng;

Tổng: 364.572.608 đồng;

Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi tư triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn sáu trăm linh tám đồng.

2.2. Ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T tiếp tục phải trả lãi phát sinh trên phần nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 14/4/2021 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số: HDTD1232018925 ngày 27/12/2018. Trường hợp Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

2.3. Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T không trả hết nợ hoặc bên thế chấp không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại khối tài sản mà ông H và bà T đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt để thu hồi toàn bộ khoản nợ theo quy định của pháp luật là: Quyền sử dụng đất tại Thửa đất số 107, tờ bản đồ số 10, tại thôn P, xã P, huyện T, TP H, diện tích: 149,0 m^2 theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BY 691096, số vào sổ cấp GCN: CH00520/QSDĐ/81/VPĐK do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 27/01/2015 đứng tên ông Lê Sỹ H. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 04/02/2015, Số công chứng 335/2015/HĐTC, quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD và Phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 18/01/2016, Số công chứng 185/2016/HĐTC, quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt thì ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt đến khi tất toán khoản vay.

2.4. Về án phí: Ông Lê Sỹ H và bà Hoàng Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.114.300 đồng (Chín triệu một trăm mười bốn nghìn ba trăm đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam số tiền 7.984.000 đồng (Bảy triệu chín trăm tám mươi tư nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai

số: AA/2016/0011964 ngày 23/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *THADS huyện T;*
- *TANDTP H; VKSNDTP H;*
- *VKSND huyện T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Th